

SINH HOẠT AHCC VÙNG NEW ORLEANS (Louisiana)

New Orleans, 26-8-1989

Thân gửi anh Thọ:

Nhận được Lá Thư số 46 rồi, trình bày sắp xếp không chê vào đâu được! Khen nhiều thì sợ người ta nói AH cứ khen nhau hoài, con hát mẹ khen hay, nhưng không khen thì không công bằng vậy xin đưa ngón tay cái lên và hô một tiếng: No. One!

Từ ngày bỏ xa Ngọc Lân rồi ít có tin tức. Vẫn khỏe mạnh và yêu đời như thường chứ? AH Ngọc Lân ít thay đổi, chỉ có Nguyễn Thanh Tùng đã hướng về thủ đô từ 2 năm nay.

Hôm 17 tháng 8, 1989 AH Lê Sĩ Ngạc và Phu Nhân có đến chơi ở New Orleans 3 ngày, đến sáng thứ hai 21-8-89 thì đi. AH Ngọc Lân tổ chức một bữa tiệc họp mặt tại Nhà Hàng Đông Phương. Thực đơn có vài món "quốc hồn quốc túy" như chạo tôm, cá kho tộ, canh chua cá "bông lau", cá trê nướng v.v... AH Lê Sĩ Ngạc trước làm giám đốc Trung Tâm Kỹ Thuật Phú Thọ và Giám Đốc trường Công Chánh nên anh em CC nhìn thầy trò, đưa các tấm bằng có chữ ký của AH Ngạc ra khoe, thầy cô và học trò nói chuyện như pháo rang thật là thân mật, nhất là phu nhân nói chuyện vui vẻ và thân mật, các chị AH Ngọc Lân chịu lắm. AH Ngọc Lân hiện diện:



Anh chị Nguyễn Văn Bảnh

" Hoàng Ngọc Ấn

" Lê Thành Trang

" Phan Đình Tăng

Anh Bùi Đức Hợp, Bùi Văn Căn, Huỳnh Văn Ấn và Lê Trọng Bửu.

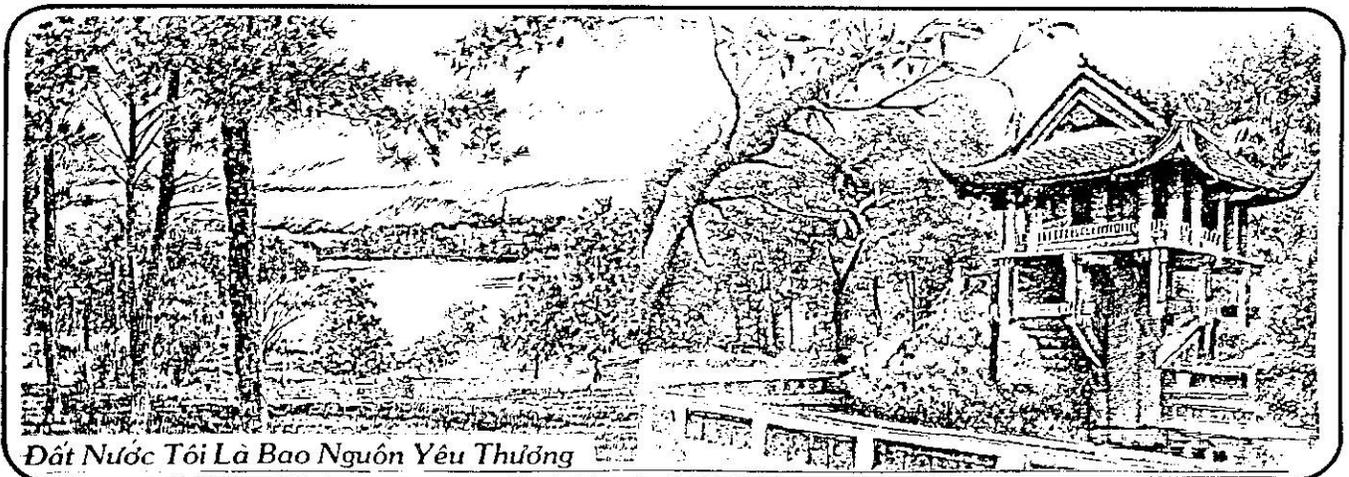
Phần du hí gồm có:

Đi xem danh lam thắng cảnh của Ngọc Lân, tối dạo "French Quarter" do AH Tăng (thầy tu) hướng dẫn nên có lẽ ít hấp dẫn.

Phần du hí thứ hai và thăm viếng các nơi do AH Bùi Đức Hợp xung phong hướng dẫn.

Tường trình **PHAN ĐÌNH TĂNG**

TB. Vì quên Carnet de Cheque ở nhà nên sẵn có tiền mặt xin gửi \$10 tạm.



Đất Nước Tôi Là Bao Nguồn Yêu Thương

TÔI VIẾT VỀ...

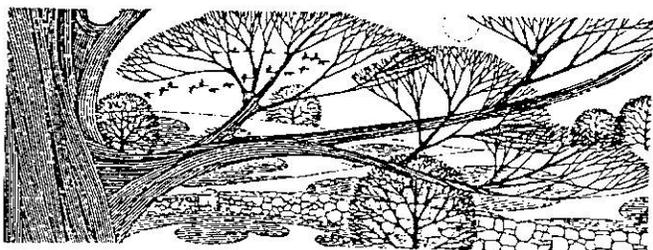
(Tiếp theo trang 59)

— Thế hệ thứ nhất vào cuối thế kỷ 19 là thời kỳ tranh đấu khổ cực nhất, họ đã bị người bản xứ khinh miệt kỳ thị đuổi họ ra bãi đổ rác thối tha (bây giờ là trung tâm Phố Tàu). Vào năm 1882 Phố Tàu chỉ rộng từ đường California đến đường Broadway, và chiều ngang từ đường Kearny đến đường Stockton bây giờ.

— Thế hệ thứ hai bắt đầu xây dựng lại hoàn toàn sau khi trọn khu Phố Tàu bị thiêu rụi vì trận hỏa hoạn 1906. Đến năm 1920 Phố Tàu được nới rộng ra thêm đến đường Bush về phía Nam và đến đường Powell bây giờ về phía Tây do số người Trung Hoa từ Hồng Kông, Macao và Đài Loan di cư đến kinh doanh càng ngày càng đông nâng mật độ dân Tàu trong khu này lên đến 885 người trong 1 'acre', 10 lần lớn hơn mật độ trung bình của toàn thành phố San Francisco vào năm 1970.

— Dù qua bao năm di cư người Tàu vẫn giữ nguyên tập quán cổ truyền của họ, vẫn dùng tiếng mẹ đẻ trong việc giao dịch buôn bán với nhau tuy vậy họ vẫn phục tòng luật lệ địa phương, con cái của họ đều học hành khá ở các trường đại học lớn và đã đóng góp nhiều trong lãnh vực xây dựng vùng vịnh San Francisco. Lại có một số người Tàu tuy đã là quốc tịch Mỹ nhưng vài ba năm họ đều gửi con họ trở về Đài Loan để học lịch sử và văn hóa Trung Hoa. Biết bao giờ chúng mình mới làm được như họ?

Nếu không kể đến những tệ đoan xã hội mà các thành phố lớn nào cũng có thì thành phố San Francisco đã có những hấp dẫn khác thường làm cho du khách quyến luyến mãi mỗi lần phải giã từ nó. San Francisco quả thật là một thành phố thơ mộng.



Xin mời quý AH nghe bài hát: "I Left My Heart in San Francisco": và nhờ AH LHH phụ họa:

LTAHCC 59



The loveliness of Paris
Seems somehow sadly gay.
The glory that was Rome
Is of another day.
I've been terrible alone
And forgotten in Manhattan.
I'm going home
To my City by the bay.

I LEFT MY HEART IN SAN FRANCISCO
High on a hill, it calls to me.
To be where little cable cars
Climb half-way to the stars!
The morning fog may chill the air
I don't care!
My love waits there in San Francisco,
Above the blue and windy sea.
When I come home to you, San Francisco
Your golden sun will shine for me!

Saigon như thuở năm xưa
Viễn Đông Hòn Ngọc tình chưa xóa mờ.
Tim tôi nay để nơi mô
Nơi mô tiếng gọi... San Francisco!
Đuổi theo một đỉnh đồi cao
Chiếc xe cable nhỏ đường sao nửa vời
Sương mờ buổi sáng tình mơ
Khí trời lạnh buốt chẳng lơ lửng này.
Tình tôi chờ đợi nơi đây,
Biển xanh gió lộng bên trên... có San Francisco!
Phương xa về lại... với San Francisco!
Cho tôi rạng rỡ ánh vàng... nơi San Francisco!

TÔN THẤT NGỌ



MỘT CHUYẾN ĐI...

(Tiếp theo trang 55)

Ngày 3-6-1982, tôi đặt chân trở lại xứ Pháp với đứa cháu nội trai 11 tuổi, sau ngót 25 năm xa vắng.

Ngón tay trở tôi bị "lột" không cầm viết được. Tôi mắc phải bệnh *crampe des écrivains*, một bệnh còn rất mới ở xứ Pháp. Bác sĩ chuyên môn cho biết là phương pháp tạm thời là uống loại thuốc Valium rờn rã trong 3 tháng trời để thử kết quả. Tôi suy nghĩ nếu phải như vậy thì tối ngày phải ngủ hoài, nên yêu cầu cho loại thuốc khác.

Sau 9 tháng chữa trị, tình trạng bệnh chỉ giảm được đôi phần. Tôi đã đi Pháp quá 3 tháng rồi, cần phải trở về VN, nên có xin bác sĩ cấp một y chứng (có tiêu đề một bệnh viện công) yêu cầu tôi phải trở lại bên Pháp tiếp tục việc chữa trị, càng sớm càng tốt.

Đứa cháu nội trai của tôi cũng được cấp một y chứng cần phải ở lại chữa trị bệnh chậm lớn nên không có theo tôi trở về VN.

Hôm tôi về tới sân bay Tân Sơn Nhất, nhân viên công an phi trường khi xét hộ chiếu, hỏi tôi sao không thấy đứa bé. Tôi trình ngay tờ y chứng. Anh này chăm chỉ đọc, suy nghĩ một lúc, rồi khoát tay cho tôi đi, lại quên giữ lại cái hộ chiếu, vì tôi đi công việc đã xong.

Trường có cử tổ trưởng bộ môn kỹ thuật đến đón tôi tại phi trường. Anh này có nói riêng với tôi rằng người ta tưởng tôi đi luôn...

Trở về trường lần này tôi phụ trách giảng dạy môn Nền Móng, tham gia các buổi thi tốt nghiệp cùng giữ nhiệm vụ cố vấn của trường.

Tôi cũng lựa lời xin hoãn nhận trợ cấp của Thành Ủy.

Và đến Sở Ngoại Vụ xin phép giả lại các hộ chiếu thay vì phải giao lại sở Công An, vì tôi còn cần trở qua Pháp một lần nữa.

Tháng Tám 1983, tôi bốc mộ thân mẫu tôi ở nghĩa trang Mạc Đĩnh Chi, đem hỏa táng, và hủ tro được đưa về an táng cạnh mộ thân phụ tôi ở Trà Vinh. Tôi nhân dịp này về làng Long Hòa thăm viếng quê nhà.

Năm 1985, khu Mạc Đĩnh Chi được sửa thành vườn chơi cho thiếu nhi, phần đất ở phía trường Huỳnh Khương Ninh giành để thiết lập đài tiếp vận Hoa Sen.

Mùng 7 tháng 9 năm 1983 tôi lại làm đơn xin trở qua Pháp tiếp tục việc chữa bệnh, đồng thời gửi một bản sao lên Ủy Ban Nhân Dân Thành Phố xin cho vợ tôi (về hưu từ 1976) được đi theo cùng.

Và đây là lời phê của Thứ Trưởng Bộ Xây dựng ngày 11-1-1984: "Xét tình hình sức khỏe và hoàn cảnh gia đình, Bộ Xây Dựng đồng ý để ông Phạm Minh Cảnh cán bộ giảng dạy trường Đại học Kiến Trúc Thành phố Hồ Chí Minh đi phép chữa bệnh tại Pháp." Ký tên: Ng. Văn Thu.

Tôi được kể lại là trước khi ông Thứ Trưởng ghi lời cho phép vào đơn của tôi, có người lưu ý nếu đương sự đi luôn thì sao, thì ông ấy trả lời: nếu người ta muốn đi thì làm thế nào cản cũng không được.

Tôi được thông báo sự chấp thuận này hồi cuối tháng năm 1984. Ng. Du bảo tôi hãy về lo làm hồ sơ của vợ tôi, chớ phần của tôi chỉ đưa hộ chiếu cho cơ quan công an ký vào thì xong.

Đầu tháng 6, vợ tôi ra tổ xuất cảnh quận Ba làm hồ sơ xin đi Pháp thăm con cùng săn sóc tôi dưỡng bệnh.

Mười tháng sau, nhân dịp đi dự một bữa giỗ trong gia đình, có người bà con hỏi thăm tình hình xin xuất ngoại của chúng tôi. Khi nghe nói hồ sơ của vợ tôi còn kẹt ở cơ quan Nguyễn Du, thì có hứa sẽ nhờ người theo dõi.

Tháng 6, 1985, vợ tôi được cấp hộ chiếu.

Trong khi đó, Liên Hiệp Quốc sẽ phải cử đến một nhóm quan sát viên quân sự để giữ cho những phe phái không được ẩu đả nhau, và kiểm soát việc thi hành hiệp ước hòa bình cho xứ Khmer nhỏ bé này.

Hay tin này, nhiều người Việt Nam hải ngoại đã họp nhau bàn về Việt Nam, sau khi Cam Bốt được an bài. Một nhóm đã tụ họp tại Miami, chung quang BS P.Q. Đán, là người quen biết rất nhiều với Sihanouk, để tìm sự ủng hộ về tài chánh và chính trị cho Sihanouk. Một nhóm khác lại họp cùng GS V. Q. Thúc, là người rất thân với Son San, tại Ba Lê. Nhưng có người đã tự cho rằng mình thức thời, đã bán nhà cửa, xe cộ, đem khăn gói về VN, nắm chờ, và một số những chính trị gia này lại là những tên đã bán đứng chúng ta 15 năm trước đây.

*
* * *

Nhìn Ba Lan với Walesa, rồi Cam Bốt với Sihanouk và Son Sann, người Việt hải ngoại chúng ta, cũng tự buồn đôi chút rằng mình chưa thấy ai sẽ là lãnh tụ của VN trong thập niên tới.

Ông Giscard D'Estaing khi khen Walesa, cũng đã nói rằng, sự trưởng thành chính trị của dân Ba Lan (maturité politique du peuple polonais) là một yếu tố quan trọng nhất của sự thành công của Walesa. Lời nói đó cũng đã phản ảnh nhận xét tinh tường và chín chắn rằng, người lãnh đạo đã từ dân mà ra, dân làm sao thì lãnh đạo sẽ làm vậy. Như tục ngữ ta có nhiều câu thắm thía lắm, như là: cha nào, con nấy, hay là giống nào thì quả ấy, hay là tiền nào thì của nấy. Tất cả những nước CS sẽ thấy những thay đổi mới xảy ra rất là nhanh chóng, không đoán được kịp nữa, mà trọng tâm vẫn là đem lại thay đổi xã hội, phục hưng kinh tế, và nói rộng tự do cho dân. Những thay đổi này sẽ nhanh hay là chậm, là tùy ở sự đòi hỏi của dân xứ ấy đang đòi nhiều hay ít mà thôi. Như bọn VC, mặc dầu đói dài, nhưng dân bị kềm chế, khủng bố, không nổi dậy được thì sự cải tiến sẽ chậm chạp, và sự giúp đỡ của thế giới cũng sẽ hạn hẹp và yếu ớt. Bọn VC cũng dư biết rằng, chúng đã sai lầm mười mấy năm nay, và nay kiếm cách hàn gắn, cho nên chúng mới thổi phồng những cuộc tiếp xúc với Lê Xuân Khoa, Nguyễn Hữu Lợi v.v... cốt gióng tiếng với cộng đồng người Việt hải ngoại, kêu gọi sự trở về hợp tác của giới người này. Chúng cũng đã thấy hậu quả nặng nề của chính sách chửi Mỹ-Ngụy đã tai hại chừng nào. Chỉ nhìn kết quả của một nước Iran chống Mỹ, mà cuộc chiến giữa Iran

(mạnh và đông dân gấp 3 Irak) và Irak, kết quả như thế nào. Một A Phú Hãn được Nga Sô tiếp viện hùng mạnh như thế nào, mà cũng bó tay không làm sao thắng nổi quân kháng chiến đang bao vây họ. Một Cu ba tưởng rằng đàn anh Nga Tàu là bờ, nhưng nhìn lại sau lưng, thấy trống không, bọn này bắt đầu hoảng sợ, đã tỏ ra nhiều cử chỉ hòa hoãn, như là đem chém đầu 3 thằng giúp đỡ bọn buôn lậu bạch phiến, mà hai đứa là trung thần của Fidel Castro trên 15 năm nay.

Những sự thay đổi chính trị tại VN cũng sẽ xảy tới rất là nhanh chóng, như đã xảy ra ở Ba Lan, ở Hung v.v... Hoa Kỳ chỉ chờ hành động của bọn cầm quyền Hà Nội, để mà có quyết định đối xử, và những hành động hướng về dân chủ, tự do của tập đoàn CS Hà Nội chưa thấy gì đáng tin cậy, ngoại trừ những câu tuyên bố của N.C. Thạch, mà thế giới đã nghe quá nhiều, và chẳng bao giờ tin nổi. Và cử chỉ cuối cùng đó phải là thành lập ngay một chính phủ lâm thời, trong đó những người lãnh đạo phải được thế giới tự do tin tưởng.



Trong khi viết bài này thì có hai tin rất quan trọng xảy ra. Thứ nhất là Thủ tướng Pháp sẽ viếng thăm VN, sau khi bọn CSVN rút hết khỏi Cam Bốt. Tin này cũng gián tiếp cho chúng ta thấy rằng, Pháp sẽ làm trung gian đem những nhận xét về VN đến với thế giới tự do. Cuộc viếng thăm này sẽ vô cùng quan trọng cho CSVN. Tin thứ hai là Nga đang nhờ Ngân Hàng (Société des Banques Suisses) bán ra thị trường thế giới 200M/T vàng mỗi tuần để chỉ nhập cảng nhu yếu phẩm cho dân, tránh những sự nổi dậy, chỉ vì các bà nội trợ không tìm mua được một ký xà bông, một ký đường, hay là một đôi vớ.

LÃNH TỰ SIÊU...

(Tiếp theo trang 61)

Để kết thúc bài này tôi xin kể lại câu chuyện sau đây, của một anh bạn CC chúng ta. Anh này bảo rằng:

“Ba anh Nhật là ba cục đất sét”, nhưng có thể nhồi thành một cục đất sét to hơn.

“Ba anh VN là ba hột xoàn”, luôn luôn rời rạc, không làm sao ngồi lại với nhau được.

Các bạn có nghĩ rằng hai câu nhận xét trên đúng phần nào không?

Một câu chuyện thứ hai về VN rằng:

Người VN có hai loại:

Loại thứ nhất a đua theo phía mạnh (chính quyền) để hưởng lợi.

Loại thứ hai, không theo và dĩ nhiên chống đối. Nhưng họ lại không tập hợp, không đoàn kết, mà lại chỉ chống chính quyền bằng mồm, và lại còn chống nhau, chống đối tất cả, và dĩ nhiên kết quả là bọn cầm quyền mãi mãi tồn tại, mặc cho bọn chống đối la ó bao nhiêu cũng được.

Hai câu chuyện trên đây, tôi nghĩ rằng đã mô tả tình trạng của người Việt chúng ta trước đây. Nếu chúng ta chưa có sự trưởng thành chính trị của Ba Lan, ít nhất chúng ta cũng đã thấy, đã học bài học của Ba Lan, và việc đầu tiên là chúng ta nên ngồi lại với nhau, giữa những Việt Kiều hải ngoại để có một tiếng nói, và tôi nghĩ tiếng nói của Việt Kiều sẽ là tiếng nói cuối cùng cho một giải pháp VN về sau này. Vì giới trí thức chúng ta là cái vốn quý nhất cho bất kỳ một chương trình chấn hưng kinh tế nào.

Và tôi xin kết thúc với câu bất hủ của cố AH Hoàng Đình Cẩn: “Ta về An Cựu, về chưa?”

NAM CÁT

Mùa hè Cali 1989



ĐỐT NÉN HUƠNG...

(Tiếp theo trang 54)

Anh Khoa học trường Cao Đẳng CC Hà Nội (Ecole Supérieure des TP) đổ ra với chức tham sự CC (agent technique des TP), anh làm việc ở ban chuyên môn CC Huế. Anh vẫn tiếp tục học thêm, gập kỳ thi tuyển “adjoint technique des TP” (1), anh lại trúng tuyển. Năm 1943 ngành kỹ sư CC Đông Dương thành lập, mở ngay kỳ thi tuyển 24 kỹ sư, anh Khoa đã giạt giải thủ khoa.

Năm 1945 Việt Minh cướp chính quyền ở Việt Nam, tổ chức bầu đại biểu Quốc Hội. Anh Khoa thấy “quốc gia hữu sự” anh nhận định phải vào chính trường để tham gia mọi công việc cải cách, nhưng anh không ưa cộng sản, anh bèn vào đảng Dân Chủ (2); anh được bầu làm phó tổng thư ký đảng, rồi anh mới ra ứng cử và anh đã trúng cử đại biểu. Tháng 3-1945 anh được bổ Bộ trưởng bộ GTCC thay thế AH Đào Trọng Kim Bộ trưởng thời Bảo Đại (3). Trong khi AH Trần Đăng Khoa Bộ trưởng bộ GTCC ở Miền Bắc thời Việt Minh thì ở Saigon Miền Nam AH Trần Văn Mẹo (cùng khóa kỹ sư CC với AH Khoa) làm Bộ Trưởng trước AH Trần Lê Quang thì phải.

Còn nhiều lão AH biết AH Trần Đăng Khoa như AH Võ Văn Quế, AH Trương Thành Khán... Gần gũi AH Khoa là AH Khúc Đản vì cùng đỗ một khóa kỹ sư và làm phụ tá AH Khoa trong hai năm đầu.

Ngày 15-3-1989 AH Trần Đăng Khoa đã từ trần tại Việt Nam, hưởng thọ 85 tuổi. AH Trần Đăng Khoa đã an nghỉ thiên thu. Các AH quen biết đều bùi ngùi nhớ tiếc.

KHÚC ĐẢN

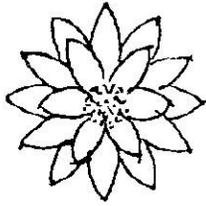
Ghi chú

(1) Nước Pháp đặt ra tại Đông Dương ngạch Cadre local có adjoint-technique và ingénieur ordinaire, chương trình Pháp để tuyển tại chỗ cả người Pháp và Đông Dương dự thi làm công chức ba nước Đông Dương.

(2) Đảng Dân Chủ mọc lên khi Việt Minh cầm quyền, có thể Việt Minh tạo ra để thu hút những người quốc gia cộng tác với họ.

(3) Xem bài “Những ngày khởi thủy Bộ Giao Thông Công Chánh” đăng trong LT AHCC số 39 trang 44.

(Xem tiếp trang 64)



Thành

Kính

Phân

Ưu

* Cụ bà Võ Doãn Gia, nữ danh Nguyễn Thị Diệu Vân, nhạc mẫu AH Hữu Hạp đã từ trần ngày 1-7-1989 tại Grand Rapids, Michigan, hưởng thọ 86 tuổi.

Toàn thể AHCC hải ngoại xin thành kính chia buồn cùng anh chị Hữu Hạp và tang quyến.

* Cụ bà Nguyễn Duy Tước, húy Nguyễn Trần Thị Lịch, tức nữ nho sĩ Thọ Văn, thân mẫu AH Nguyễn Thành Hùng, đã từ trần ngày 7-7-1989 tại Hà Nội, hưởng thọ 90 tuổi.

Toàn thể AHCC hải ngoại xin thành kính chia buồn cùng anh chị Nguyễn Thành Hùng và tang quyến.

* Cụ bà thân mẫu AH Bùi Đức Hạp từ trần tại Việt Nam, hưởng thọ 85 tuổi.

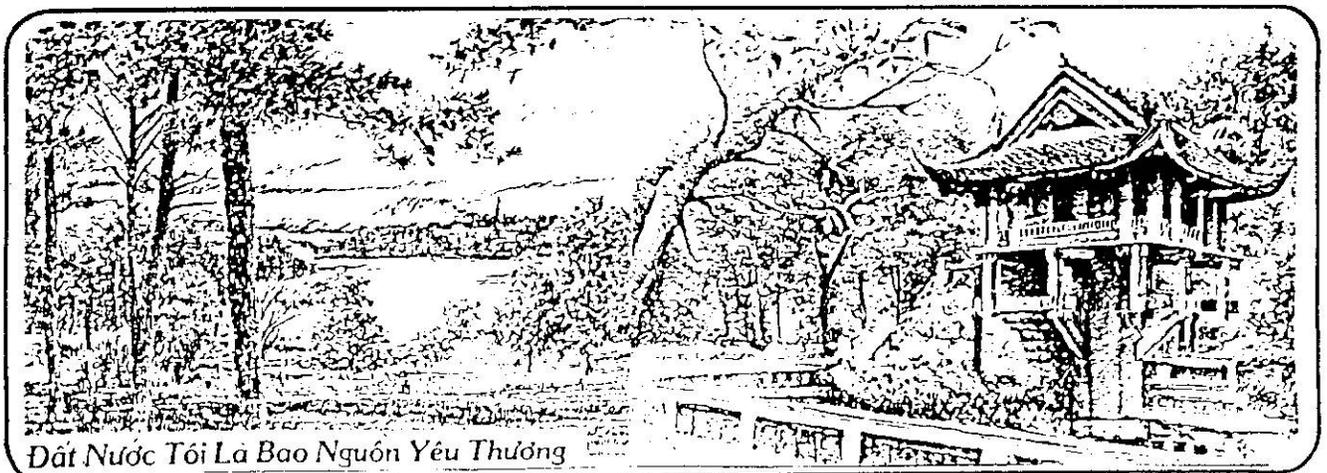
Toàn thể AHCC hải ngoại xin thành kính chia buồn cùng anh chị Bùi Đức Hạp và tang quyến.

* Cụ bà Thân mẫu AH Quách Văn Đức và AH Phan Thị Thời đã từ trần tại Saigon ngày 2-10-1989.

Toàn thể AHCC hải ngoại thành kính chia buồn cùng anh chị Quách Văn Đức và tang quyến.

* Cụ bà Nhạc mẫu AH Đỗ Hữu Hứa đã từ trần tại Paris.

Toàn thể AHCC hải ngoại xin thành kính chia buồn cùng anh chị Đỗ Hữu Hứa và tang quyến.



Đất Nước Tỏi Là Bao Nguồn Yêu Thương